TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HSST
Ngày 16- 5−2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên

Bà Nguyễn Thị Tin

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thủy- Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Gi, sinh năm 1984; tại xóm 6, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Xóm 6, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hồng Q và bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; **Tiền án, tiền sự:** không;

Nhân thân: Ngày 27/01/2011, Công an huyện H, tỉnh nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện tại ngoại (có mặt)

Người bị hại: Anh Lê Đức S, sinh năm 1983 (chết)

Cư trú tại: Tổ dân phố Ph, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1957
2. Chị Ngô Thị H1, sinh năm 1986

Cùng cư trú tại: Tổ dân phố Ph, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

3. Ông Lê Đức Gi, sinh năm 1954

Cư trú tại: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Những người đại diện hợp pháp của anh S ủy quyền cho chị Lê Thu H, sinh năm 1981- là chị gái (vắng mặt)

Cư trú tại: Số nhà 117, đường L1, phường L2, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần H 01 nay là Công ty cố phần S.

Do ông Trần Thế H2- Nhân viên pháp chế đại diện ủy quyền (có mặt)

Địa chỉ: Lô V9.1- khu công nghiệp Th1, xã Th2, huyện Th3, tỉnh Bắc Ninh;

Người làm chứng:

1. Ông Dương Văn M, sinh năm 1960(có mặt)

Cư trú tại: Thôn N1, xã N2, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

2. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Cư trú tại: thôn L, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Trần Văn Th, sinh năm 1981 (có mặt)

Cư trú tại: thôn Tr, xã Th1, huyện Th2, tỉnh Nghệ An

4. Anh Nguyễn Xuân H3, sinh năm 1984 (có mặt)

Cư trú tại: Xóm Ng, xã Th3, huyện Th2, tỉnh Nghệ An

5. Anh Trần Đình Ph, sinh năm 1989 (có mặt)

Cư trú tại: Xóm L, xã Đ, huyện Th2, tỉnh Nghệ An

6. Anh Trương Tuấn A, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Cư trú tại: thôn Tr, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Bá Gi, sinh năm 1984, ở xóm 6, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An hợp đồng lái xe cho Công ty cổ phần H nay là Công ty cổ phần S, lô FJ-25, khu công nghiệp S, xã N, có trụ sở tại thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang từ tháng 7/2018. Sau khi ký kết hợp, Gi được công ty giao cho xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe INOVA 07 chỗ có biển kiểm soát 99A-057.14 để quản lý đưa đón cán bộ của công ty đi công tác và đi về hàng ngày.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/9/2018, Gi đi bộ từ xưởng sản xuất ra nhà xe để lấy xe ô tô đưa cán bộ của văn phòng công ty về thành phố Hà Nội. Khi ra đến nơi để xe ô tô, Gi mở cửa lên xe ngồi đợi mọi người. Khoảng 10 phút sau có anh Trương Tuấn A, sinh năm 1982, ở thôn Tr, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; anh Trần Đình Ph, sinh năm 1989, ở xóm L, xã Đ, huyện Th2, tỉnh Nghệ An và anh Nguyễn Xuân H3, sinh năm 1984, ở xóm Ng, xã Th3, huyện Th2, tỉnh Nghệ An đều là cán bộ của Công ty đi ra và lên xe ô tô. Sau khi mọi người lên xe ngồi ổn định, Gi đạp phanh, nổ máy rồi chuyển từ chế độ đỗ (P) sang chế độ di chuyển (D) để di chuyển ra khỏi nhà để xe. Sau khi đã chuyển sang chế độ di chuyển, Gi chuyển từ chân phanh sang chân ga nhấn ga. Quá trình nhấn ga, Gi không quan sát kỹ phía trước nên đã nhấn sâu chân ga khiến cho xe ô tô tăng tốc đột ngột lao về phía trước nhanh quá, ra khỏi nhà để xe qua bồn hoa phía trước rồi lao vào anh Lê Đức S, sinh năm 1983, ở tổ dân phố Ph, phường D, thành phố B, là quản đốc của công ty đang đi bộ dắt xe mô tô biển kiểm soát 98M1-8899 đi ra

cổng công ty, xe ô tô tiếp tục lao vào vùng đất của bồn hoa của Công ty cạnh bờ tường rồi dừng lại. Hậu quả, anh S bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Do vết thương quá nặng không qua khỏi, anh S bị chết buổi tối cùng ngày tại gia đình.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn, đồng thời tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh thu thập tài liệu chứng cứ làm rõ vụ việc.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn được xác định tại Công ty cổ phần H nay là Công ty cổ phần S, Lô FJ 25, khu công nghiệp S, xã N thuộc địa phận thôn A, xã T, huyện Y. Tiến hành khám nghiệm theo hướng từ ngoài vào trong xác định được: Cổng của công ty là cổng sắt đẩy ngang. Tiếp giáp vị trí cổng ở hướng Tây là phòng bảo vệ. Tiếp giáp với phòng bảo vệ là khu vực nhà để xe ô tô.

- Từ cổng công ty đi vào là một bồn hoa có chiều dài là 12,10 mét, rộng 1,46 mét. Xung quanh bồn hoa được xây bằng gạch và được chát vôi, vữa. Bờ gạch rộng 18cm, cao 17cm. Bên trái tiếp giáp với bờ tường ngăn cách giữa Công ty Cổ phần H nay là Công ty cổ phần S, với công ty Y là một bồn hoa hình chữ " L" có chiều rộng 2,70 mét, được xây bờ ngăn bằng gạch và được chát vôi, vữa. Bờ gạch rộng 18cm, cao 17cm.

- Từ bồn hoa hình chữ "L" đến trước cổng công ty là khoảng sân (lối đường đi) được đổ bê tông phẳng rộng 7,36 mét.

- Từ vị trí bờ gạch bên phải của bồn hoa trước cổng công ty đến vị trí bờ gạch trong khu để xe tiếp giáp với hàng rào chắn là khoang bê tông thẳng, phẳng, rộng 10,78cm.

- Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe INOVA, 07 (bẩy) chỗ ngồi, BKS: 99A - 057.14 đỗ tự nhiên trên khu vực bồn hoa và đường đi của Công ty. Nửa thân xe phía trước trong bồn hoa hình chữ L, nửa thân xe phía sau ở dưới đường bê tông. Đầu xe hướng vào bờ tường ngăn cách với Công ty Y. Hai bánh trước của xe ô tô nằm trong bồn hoa, hai bánh sau dưới đường bê tông. Trục bánh trước và trục bánh sau bên phải của xe ô tô cách mép bờ gạch bồn hoa lần lượt là 2,10 mét và 0,44 mét. Trục bánh trước và trục bánh sau bên trái của xe ô tô cách bờ gạch bồn hoa lần lượt là 1,40 mét và 1,33 mét. Trục bánh trước và trục bánh sau bên trái xe ô tô cách bờ tường ngăn phía ngoài bên trái cổng Công ty Cổ phần H nay là Công ty cổ phần S, lần lượt là 5,32 mét và 6,56 mét.

- Dưới gầm xe ô tô BKS: 99A - 057.14 có 01 (một) xe mô tô BKS: 98M1 - 8899 nằm đổ nghiêng phải dưới gầm đầu trước xe ô tô (bánh trước bên trái xe ô tô đè lên xe

mô tô). Trục bánh sau bên trái của xe mô tô cách vị trí mép bờ gạch của bồn hoa là 1,44 mét;

Trên hiện trường để lại các dấu vết:

- Vết thứ nhất là vết phanh xe ô tô chạy theo chiều hướng Tây – Đông từ nhà để xe ô tô của Công ty đến bồn hoa gần bờ tường công ty kích thước dài 16,20 mét, rộng 0,14 mét. Điểm đầu vết cách mép bờ tường ngăn của bồn hoa trong nhà để xe là 2,47 mét. Điểm cuối trùng với vị trí mặt lăn bánh lốp phía sau bên trái xe ô tô 99A - 057.14.

- Vết thứ 2 là vết phanh xe ô tô chạy theo chiều hướng Tây – Đông từ nhà để xe ô tô của Công ty đến bồn hoa gần bờ tường công ty kích thước dài 16,90 mét, rộng 0,14 mét. Điểm đầu vết cách mép bờ tường ngăn của bồn hoa trong nhà để xe là 2,49 mét. Điểm cuối trùng với vị trí mặt bánh lốp phía sau bên phải của xe ô tô BKS: 99A - 057.14.

- Khoảng cách giữa 2 vết phanh là 137cm.

- Tại vị trí nền bê tông ở giữa bồn hoa từ cổng vào với bồn hoa hình chữ L phát hiện 01 (một) dấu vết cày xước bê tông, kích thước (50 x 2,5)cm, được đánh ký hiệu số 3. Điểm cuối dấu vết này cách vị trí bờ gạch bồn hoa tiếp giáp với bờ tường gần sát Công ty YOURYI là 5,43 mét. Ngoài ra không phát hiện các dấu vết khác.

** Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 99A-057.14:*

Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ khuyết nhựa, trên diện kích thước (65 x 20)cm. Ốp nhựa bảo vệ đầu xe phía trước bên trái bật khỏi vị trí cố định. Mặt ngoài phía trước của ốp nhựa này có dấu vết rách, vỡ khuyết nhựa, bong tróc sơn, chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, bề mặt bám dính cao su, bùn đất, trên diện kích thước (45 x 30)cm. Đèn gầm phía trước bên trái bật rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa phía trước đầu xe bên trái (ốp nhựa bảo vệ ba đờ sốc) bị long bật khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa phía trước đầu xe bên phải (ốp nhựa tiếp giáp phía dưới cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải) có dấu vết bong tróc, trà sát, dập vỡ, hằn lõm, mài mòn sơn nhựa, trên diện kích thước (88 x 45)cm. Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn gầm phía trước bên phải có dấu vết trà xước nhựa theo hướng từ phải qua trái, kích thước (10 x 8)cm. Lô gô phía trước đầu xe bị bật rời khỏi vị trí cố định. Ba đờ sốc phía trước bên phải có dấu vết cong vênh, bẹp méo kim loại hình chữ V theo hướng từ trên xuống dưới, điểm cong vênh có chiều dài 13cm, điểm thấp nhất cách đất 43cm. Mặt ngoài ba đờ sốc phía trước bên trái có dấu vết dập vỡ nhựa, bong tróc sơn, nhựa theo hướng từ phải qua trái, từ trước về sau, kích thước (10 x 2)cm, điểm đầu của dấu vết cách đất 35cm. Móc kéo phía trước bên phải, dưới gầm ba đờ sốc bên phải có dấu vết trà sát sơn, kim loại, bề mặt bám dính cao su theo hướng từ trước về sau, kích thước (13 x

3)cm. Mặt dưới ống kim loại của Rôti cân bằng phía dưới gầm xe có dấu vết trà sát sơn, kim loại theo hướng từ trước về sau, kích thước (25 x 3,5)cm.

Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong biên bản khám xe riêng .

** Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98M1-8899:*

Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời khỏi vị trí cố định. Tay nắm bên phải bám dính nhiều bùn đất. Đầu tay nắm bên phải có dấu vết trà sát sơn, kim loại, kích thước (2,5 x 1,5)cm. Tay phanh bên phải bám dính bùn đất. Công tắc đèn chiếu sáng bị bật rời khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng bị long bật khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa bên phải của mặt nạ phía trước đầu xe bị long bật khỏi vị trí cố định, gãy vỡ, trà sát sơn nhựa theo hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bùn đất trên diện kích thước (23 x 12)cm. Mặt ngoài phía trước đèn xi nhan bên phải có dấu vết trà sát nhựa theo hướng từ trái qua phải, bám dính bùn đất, kích thước (8 x 2,5)cm. Cánh yếm bên phải bị gãy rời khỏi vị trí cố định. Càng xe phía trước bên phải bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau. Mặt ngoài của càng xe có dấu vết trà sát kim loại theo hướng từ sau về trước, kích thước (5,5 x 0,5)cm. Đầu ốc trục phía trước bên phải có dấu vết trà sát kim loại theo hướng từ trước về sau, bám dính chất bột màu trắng xám, kích thước (1,5 x 1,2)cm. Giá để chân phía trước bên phải bị đẩy theo hướng từ trước về sau. Đầu lõi thanh kim loại của giá để chân này có dấu vết trà sát kim loại, kích thước (1 x 0,5)cm. Cần khởi động bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới làm cho đầu cần khởi động tiếp giáp với đầu ống xả. Ốp nhựa bên phải bảo vệ cốp xe bị long bật, dập vỡ. Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả có dấu vết bẹp méo, hằn lõm, trà xước kim loại theo hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Cần số bị đẩy cong theo hướng từ ngoài vào trong, ép sát vào lốc máy. Giá để chân phía trước bên trái bị đẩy cong theo hướng từ dưới lên trên. Ốp cao su của giá để chân không có làm cho thanh kim loại của giá để chân bị ép sát vào lốc máy. Giá để chân phía sau bên trái bị gãy rời. Thanh kim loại bên trái của chân chống giữa có dấu vết đứt (không rời). Mặt ngoài thanh kim loại của khung xe phía trước bên trái có dấu vết trà sát kim loại, kích thước (8 x 3,7)cm. Yên xe bật khỏi vị trí cố định. Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong biên bản khám xe riêng.

Ngày 21/9/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành trưng cầu giám định đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để xác định cơ chế hình thành dấu vết. Tại bản kết luận giám định số 1333/KL-KTHS ngày 05/10/2018, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dấu vết cong, nứt vỡ, mài sát sơn nhựa ở ba đờ sốc trước của xe ô tô biển kiểm doát 99A-057.14 được hình thành do va chạm với dấu vết nứt vỡ, mài sát sơn nhựa ở cánh yếm trái, ốp nhựa dưới yên xe bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98M1-8899 tạo nên là phù hợp; Các dấu vết ở bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98M1-8899 được hình thành do xe mô tô biển kiểm

soát 98M1-8899 đổ nghiêng phải, văng rê và va chạm với gờ bồn cây tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 3 là phù hợp. Không đủ sơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 99A-057.14 khi xảy ra tai nạn.

Cáo trạng số 19/CT- VKSYD ngày 08 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Nguyễn Bá Gi về tội " *Vô ý làm chết người*" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Bá Gi phạm tội " *Vô ý làm chết người*".

Áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Bá Gi từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội vô ý làm chết người theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, không bị oan. Bị cáo nhất trí nội dung bản cáo trạng và Kết luận giám định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 99A- 057.14 và xe mô tô BKS 98M1-8899, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 17/9/2018, tại Công ty cổ phần H nay là Công ty cổ phần S, Lô FJ-25, Khu công nghiệp S, xã N có trụ sở tại thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Bá Gi, sinh năm 1984, ở xóm 6, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An là lái xe của công ty có hành vi điều khiển xe ô tô 7 chỗ ngồi, hiệu INOVA biển kiểm soát 99A-057.14 chở cán bộ của công ty về Hà Nội. Khi chuyển từ chế độ dừng đỗ (P) sang chế độ di chuyển (D) để cho xe chạy, Gi không chú ý quan sát, không thao tác đúng quy trình vận hành xe ô tô, đã đạp chân ga mạnh khiến chiếc xe ô tô tăng tốc đột ngột lao về phía trước qua nhà để xe, qua bồn hoa phía trước rồi lao vào anh Lê Đức S, sinh

năm 1983, ở tổ dân phố Ph, phường D, thành phố B là quản đốc của công ty đang đi bộ dắt xe mô tô biển kiểm soát 98M1-8899 đi ra cổng công ty, xe ô tô tiếp tục lao vào vùng đất bồn hoa của Công ty gần bờ tường rồi dừng lại. Hậu quả, làm anh S bị chết.

Hành vi của bị cáo thực hiện bởi hình thức vô ý, thể hiện ở việc thực hiện không đúng quy tắc an toàn khi lái xe ô tô gây ra cái chết cho anh S. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào quyền được sống của anh S. Hội đồng xét xử cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] ***Tình tiết giảm nhẹ***: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bố mẹ đẻ của bị cáo có có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến. Áp dụng điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[4] ***Tình tiết tăng nặng***: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Khi cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy, ngày 27/11/2011 bị cáo bị Công an huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 01/4/2011, từ đó đến ngày phạm tội, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật. Tính đến ngày phạm tội tức ngày 17/9/2018 đã quá 06 tháng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội do vô ý. Hội đồng xét xử không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này là phù hợp với quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại. Nay gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Chiếc xe ô tô BKS 99A- 057.14 được xác định thuộc quyền sở hữu của Công ty H nay là Công ty cổ phần S. Xe mô tô BKS 98M1- 8899 được xác định thuộc quyền sở hữu của anh S. Ngày 09/01/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Y trả lại cho Công ty H nay là Công ty cổ phần S chiếc xe ô tô BKS 99A- 057.14, trả lại cho gia đình anh S 01 chiếc xe mô tô BKS 98M1- 8899, Công ty nhận lại xe đưa đi sửa chữa hết 24.195.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá Gi phạm tội "*Vô ý làm chết người*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 128, Điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 331; 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Bá Gi 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Bá Gi cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

III. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh; VKSND;*
- *T.H.A.(3b);*
- *Lưu HS.VP;*
- *Công an Yên Dũng ;*
- *Bị cáo, UBND xã H.*

Bùi Thị Hương